

TẠP CHÍ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Journal of Hydro - Meteorology

ISSN 2525 - 2208



TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
Viet Nam Meteorological and Hydrological Administration

Số 763
07-2024



Q. TỔNG BIÊN TẬP
PGS. TS. Đoàn Quang Trí

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1. GS. TS. Trần Hồng Thái | 14. PGS. TS. Mai Văn Khiêm |
| 2. GS. TS. Trần Thực | 15. PGS. TS. Nguyễn Bá Thủy |
| 3. GS. TS. Mai Trọng Nhuận | 16. TS. Tống Ngọc Thanh |
| 4. GS. TS. Phan Văn Tân | 17. TS. Đinh Thái Hưng |
| 5. GS. TS. Nguyễn Kỳ Phùng | 18. TS. Võ Văn Hòa |
| 6. GS. TS. Phan Đình Tuấn | 19. TS. Nguyễn Đắc Đồng |
| 7. GS. TS. Nguyễn Kim Lợi | 20. GS. TS. Kazuo Saito |
| 8. PGS. TS. Nguyễn Văn Thắng | 21. GS. TS. Jun Matsumoto |
| 9. PGS. TS. Dương Văn Khảm | 22. GS. TS. Jaecheol Nam |
| 10. PGS. TS. Dương Hồng Sơn | 23. TS. Keunyoung Song |
| 11. TS. Hoàng Đức Cường | 24. TS. Lars Robert Hole |
| 12. TS. Bạch Quang Dũng | 25. TS. Sooyoul Kim |
| 13. PGS. TS. Đoàn Quang Trí | |

Giấy phép xuất bản

Số: 225/GP-BTTTT - Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 08/6/2015

Tòa soạn

Số 8 Pháo Đài Láng, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 024.39364963
Email: Tapchikttv@gmail.com

Chế bản và In tại:

Công ty TNHH Đầu Tư Nông Nghiệp Việt Nam
ĐT: 0243.5624399

Ảnh bìa: Trạm Quan trắc Khí tượng bề mặt Phú Quốc

Giá bán: 40.000 đồng

TẠP CHÍ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
SỐ 763 - 7/2024

MỤC LỤC

Bài báo khoa học

- 1** **Nguyễn Thị Bích Hạnh, Văn Hữu Tập, Đặng Văn Minh, Tạ Minh Phương:** Ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường đến khả năng cố định đồng thời Pb, Cd và Cr trong đất ô nhiễm bằng vật liệu Mg/Al LDH-zeolite
- 13** **Dương Hồng Sơn, Bùi Huyền Linh, Nguyễn Anh Đức, Trần Anh Phương:** Nghiên cứu đánh giá tác động kép của biến đổi khí hậu và các phát triển thượng nguồn đến xâm nhập mặn vùng Đồng bằng sông Cửu Long
- 24** **Trịnh Minh Ngọc, Đặng Đình Khá, Ngô Chí Tuấn, Nguyễn Ý Như:** Đánh giá chất lượng mưa vệ tinh CMORPH trên lưu vực sông Lam
- 35** **Đoàn Quang Trí, Nguyễn Văn Nhật, Quách Thị Thanh Tuyết:** Ứng dụng phương pháp AHP và công nghệ GIS xây dựng bản đồ phân vùng nguy cơ sạt lở bờ sông khu vực bán đảo Cà Mau
- 48** **Lê Thị Huệ, Đào Tiến Đạt, Đinh Thị Hương Thơm, Phạm Thị Diệu Thúy, Nguyễn Thu Lan, Đỗ Thị Ngọc Hoa, Vũ Thị Thanh Huyền:** Ứng dụng mưa dự báo từ mô hình WRF3KM-IFS-DA nâng cao hiệu quả dự báo cảnh báo ngập lụt đô thị
- 66** **Trần Ngọc Trâm Anh, Lê Trọng Diệu Hiền:** Sử dụng viễn thám ước tính nồng độ NO_3^- của hồ Trị An, tỉnh Đồng Nai
- 78** **Hồ Minh Dũng, Trương Công An, Nguyễn Thoại Tâm:** Nghiên cứu quản lý chất lượng không khí bằng công cụ mô hình tại khu công nghiệp Phú Mỹ 2 và Phú Mỹ 2 mở rộng, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- 92** **Bùi Vinh Hậu, Trần Thị Hồng Minh, Trần Thanh Hải, Ngô Thị Kim Chi, Phan Văn Bình, Vũ Anh Đạo, Trần Quang Tuấn, Bùi Thị Thu Hiền:** Hoạt động kiến tạo hiện đại trong khu vực dòng chảy Sông Tiên và Sông Hậu, mối quan hệ với hiện tượng xói lở bờ sông

Table of content

- 1** Hanh, N.T.B.; Tap, V.H.; Minh, D.V.; Phuong, T.M. Effects of some environmental factors on the ability to simultaneously immobilize Pb, Cd and Cr in contaminated soil using Mg/Al LDH-zeolite material. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 1–12.
- 13** Son, D.H.; Linh, B.H.; Duc, N.A.; Phuong, T.A. Quantitative assessing impacts of climate change and upstream developments on saltwater intrusion in the Vietnam Mekong Delta. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 13–23.
- 24** Ngoc, T.M.; Kha, D.D.; Tuan, N.C.; Nhu, N.Y. Assessing the precision of CMORPH satellite-derived precipitation in the Lam river basin. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 24–34.
- 35** Tri, D.Q.; Nhat, N.V.; Tuyet, Q.T.T. Applying an analytic hierarchy process and a geographic information system establishing riverbank failure risk zoning maps at Ca Mau Peninsula. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 35–47.
- 48** Hue, L.T.; Dat, D.T.; Thom, D.T.H.; Thuy, P.T.D.; Lan, N.T.; Hoa, D.T.N.; Huyen, V.T.T. Applying rain forecasts from the WRF3KM-IFS-DA model to improve the effectiveness of urban flood forecasting and warning. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 48–65.
- 66** Anh, T.N.T.; Hien, L.T.D. Using remote sensing to estimate NO_3^- concentration of Tri An reservoir, Dong Nai Provine. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 62–72.
- 78** Dung, H.M.; An, T.C.; Tam, N.T. Study on air quality management by using model tools in Phu My 2 and Phu My 2 expanded industrial parks, Ba Ria - Vung Tau Province. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 762, 78–91.
- 92** Hau, B.V.; Minh, T.T.H.; Hai, T.T.; Chi, N.T.K.; Binh, P.V.; Dao, V.A.; Tuan, T.Q.; Hien, B.T.T. Active tectonic activities in the Tien and Hau River flow areas, relationship with river bank erosion. *J. Hydro-Meteorol.* **2024**, 763, 92–101.